

Mẫu số 04. Dự toán kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh

STT	Khoản mục chi phí	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	Chi phí xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở (C_1)				
I	Chi phí chuyên gia thực hiện các công việc (C_{cg})				
1	Chuẩn bị điều tra, khảo sát				
1.1	Thu thập số liệu, dữ liệu ban đầu				
1.2	Phân tích, đánh giá, xử lý số liệu, dữ liệu ban đầu				
1.3	Xây dựng biểu mẫu thu thập số liệu, dữ liệu, phiếu điều tra, ...				
1.4	Lập kế hoạch điều tra, khảo sát thực tế				
1.5	Các công việc khác có liên quan				
2	Khảo sát thực tế				
2.1	Khảo sát thực tế hiện trạng nhà ở				
2.2	Điều tra, khảo sát nhu cầu về nhà ở				
2.3	Khảo sát thực tế, lập danh mục dự án phát triển nhà ở đang triển khai, xác định tiến độ, khả năng hoàn thành				
2.4	Khảo sát thực tế, lập danh mục khu vực dự kiến phát triển nhà ở trong kỳ kế hoạch				
2.5	Khảo sát thực tế nhà chung cư cần lập kế hoạch cải tạo, xây dựng lại (trường hợp có tích hợp kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư)				
2.6	Các nội dung khảo sát thực tế khác có liên quan				
3	Thu thập bổ sung số liệu, dữ liệu				

4	Tổng hợp, xử lý số liệu, dữ liệu				
5	Xây dựng dự thảo kế hoạch				
5.1	Nghiên cứu phân tích hiện trạng nhà ở trên địa bàn				
5.2	Nghiên cứu đánh giá chung về thực trạng nhà ở				
5.3	Nghiên cứu xác định nhu cầu và khả năng cung ứng nhà ở trong kỳ kế hoạch				
5.4	Nghiên cứu xác định các chỉ tiêu phát triển nhà ở				
5.5	Nghiên cứu xác định nhu cầu về nguồn vốn để phát triển nhà ở				
5.6	Nghiên cứu đề xuất giải pháp thực hiện kế hoạch				
5.7	Nghiên cứu xác định thời điểm chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án, tiến độ thực hiện dự án				
5.8	Nghiên cứu đề xuất kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư (trường hợp có tích hợp kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư)				
5.9	Nghiên cứu đề xuất trách nhiệm của các cơ quan có liên quan và tổ chức thực hiện				
5.10	Các nghiên cứu khác có liên quan				
5.11	Tổng hợp, hoàn thiện nội dung dự thảo kế hoạch				
6	Báo cáo, tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa nội dung dự thảo kế hoạch				
7	Hoàn thiện sản phẩm				
II	Chi phí quản lý của đơn vị tư vấn (C_{ql})	C_{cg} x Tỷ lệ			
III	Chi phí khác (C_k)				

1	Chi phí khác phục vụ khảo sát				
1.1	Chi phí phụ cấp lưu trú				
1.2	Chi phí phòng nghỉ				
1.3	Chi phí đi lại				
1.4	Chi phí khác				
2	Chi phí khác phục vụ báo cáo				
2.1	Chi phí phụ cấp lưu trú				
2.2	Chi phí phòng nghỉ				
2.3	Chi phí đi lại				
2.4	Chi phí khác				
IV	Thu thập chịu thuế (TL)	$(C_{cg}+C_{ql}) \times \text{Tỷ lệ}$			
V	Thuế giá trị gia tăng (GTGT)	$(C_{cg}+C_{ql}+C_k+TL) \times \text{Tỷ lệ}$			
	TỔNG CỘNG C_1	$(C_{cg}+C_{ql}+C_k+TL+GTGT$			
B	Chi phí quản lý nghiệp vụ (C_2)				
I	Chi phí cho chuyên gia, cán bộ kiêm nhiệm (C_{cg})				
II	Chi phí khác (C_k)				
1	Chi phí phụ cấp lưu trú				
2	Chi phí phòng nghỉ				
3	Chi phí đi lại				
4	Chi phí lựa chọn đơn vị tư vấn				

5	Chi phí khác				
III	Chi phí tổ chức các cuộc họp, hội nghị (C _{hn})				
	TỔNG CỘNG C ₂	C _{cg} +C _k +C _{hn}			
TỔNG MỨC KINH PHÍ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ Ở (C ₁ +C ₂)					

Ghi chú: Trường hợp điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở cấp tỉnh đã được phê duyệt thì căn cứ vào những nội dung điều chỉnh, các công việc phải thực hiện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định mức kinh phí điều chỉnh kế hoạch phát triển nhà ở nhưng không vượt quá 60% kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển nhà ở theo dự toán quy định tại Mẫu số 04.